

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

Số: 09/2020/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạc Liêu, ngày 10 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định mức khoán kinh phí hoạt động và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức khoán kinh phí hoạt động và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua quy định mức khoán kinh phí hoạt động và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (*sau đây gọi chung là cấp xã*) và khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, cụ thể như sau:

1. Mức khoán kinh phí hoạt động:

a) Mức khoán kinh phí hoạt động tối thiểu cho mỗi tổ chức xã hội ở cấp xã (bao gồm các Hội: Người cao tuổi, Chữ Thập đỏ và Đông y):

- Cấp xã loại 1: 6.600.000 đồng / năm (tương đương 550.000 đồng / tháng).
- Cấp xã loại 2: 6.000.000 đồng / năm (tương đương 500.000 đồng / tháng).

b) Mức khoán kinh phí hoạt động cho mỗi xóm, ấp là 12.000.000 đồng / năm (tương đương 1.000.000 đồng / tháng).

c) Mức khoán kinh phí hoạt động quy định tại điểm a khoản này nằm trong tổng kinh phí hoạt động của mỗi đơn vị ở cấp xã và được sử dụng chi hội, họp, đi công tác, văn phòng phẩm theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và các văn bản quy định của Nhà nước (không bao gồm điện, nước và mua sắm, sửa chữa).

d) Mức khoán kinh phí hoạt động quy định tại điểm b khoản này được giao trong dự toán ngân sách cấp xã hàng năm; được sử dụng chi xăng công tác, hội, họp, văn phòng phẩm, điện, nước; tùy điều kiện thực tế địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã phân bổ kinh phí hoạt động xóm, ấp có thể cao hơn mức quy định tại điểm b khoản này.

2. Chế độ, chính sách bảo hiểm y tế:

Người hoạt động không chuyên trách ở xóm, ấp (gồm có: Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng xóm, ấp; Trưởng Ban Công tác Mặt trận xóm, ấp. Trưởng họp xóm, ấp chưa bố trí được chức danh Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng xóm, ấp thì áp dụng theo thực tế, nhưng không quá 02 người) được ngân sách Nhà nước (ngân sách cấp tỉnh) hỗ trợ đóng 2/3 bảo hiểm y tế, cá nhân đóng 1/3 bảo hiểm y tế theo mức đóng bảo hiểm y tế tự nguyện do Nhà nước quy định tại thời điểm khi tham gia.

3. Chế độ, chính sách hỗ trợ thôi việc:

Áp dụng chế độ, chính sách hỗ trợ thôi việc một lần đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn như sau:

a) Mức hỗ trợ: Mỗi năm công tác được hưởng số tiền bằng $\frac{1}{2}$ (một phần hai) tháng phụ cấp hiện hưởng (không tính phụ cấp kiêm nhiệm) và được cộng dồn; trường hợp có số tháng lẻ dưới 03 tháng không tính, từ đủ 03 tháng đến đủ 06 tháng tính nửa năm, trên 6 tháng tính tròn 01 năm công tác.

b) Điều kiện: Có đơn xin thôi việc, không bị kỷ luật và được lãnh đạo Ủy ban nhân dân (hoặc Đảng ủy) cấp xã đồng ý hoặc dôi dư do sắp xếp lại theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Kinh phí chi trả chế độ, chính sách hỗ trợ thôi việc thường xuyên đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được chi từ nguồn ngân sách cấp xã.

d) Kinh phí chi trả chế độ, chính sách hỗ trợ thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp lại theo Nghị định số

34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ được chi từ nguồn ngân sách cấp tỉnh.

4. Nguồn kinh phí thực hiện:

Nguồn kinh phí hoạt động và các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khóm, ấp được chi từ nguồn ngân sách của tỉnh và ngân sách của cấp xã.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Khóa IX, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 7 năm 2020./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; Nội vụ; Tư pháp;
- TT. HĐND, UBND cấp huyện;
- TT. HĐND, UBND cấp xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu (NH). *va*


KT. CHỦ TỊCH *Ma*
PHÓ CHỦ TỊCH
Phạm Văn Thiều